

Cây trồng	Cơ cấu giống	Phương thức gieo mạ	TGST (ngày)	Thời gian bắc mạ	Thời gian dự kiến cấy	
					Dương lịch	Âm lịch
Cây lúa	Nếp 98 Bắc thịnh	Mạ dày xúc Tất cả mạ đều phải phủ my lông	130-140	12-15/01/2023	01-03/2/2023	11-13/1/2023
	VNR20, HD11		125-130	15-17/1/2023	4-6/2/2023	14-16/1/2023
	Lai thơm 6		115-120	25-27/1/2023	13-15/2/2023	23-25/1/2023
Cây lạc	L14		120-125	5/2-20/2/2023	Kết thúc gieo tria trước 22/02/2023	
Cây Ngô	CP512,		105-115	20/1-20/2/2023		
	M4, M6, MX10, HN68, HN88, Ngô ngọt,P511,KN 7328,CP 511,CP512,P4311.		65-70 Ăn tươi	5-25/2/2023		
			85-95 Thu hoạch khô			

4. Các đơn vị thôn xóm phối hợp, hợp tác xã nông nghiệp thực hiện triển khai Đề án của xã, của hợp tác xã đến tận hộ dân nhân dân. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên để tuyên truyền vận động. Chỉ đạo xử lý các hộ vi phạm trong sản xuất.

5. Ban văn hóa xã tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã về các chủ trương, chính sách, lịch thời vụ, cơ cấu giống.... để nhân dân biết và thực hiện.

6. Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể: Hội nông dân Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, và Hội cựu chiến binh tăng cường vận động hội viên, đoàn viên của mình tham gia thực hiện tốt đề án sản xuất nông nghiệp 2023. Đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền các đường lối, chủ trương, chính sách của cấp trên.

7. Các đồng chí Ủy viên BCH đảng uỷ được phân công phụ trách các đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo các đơn vị hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất vụ Xuân thắng lợi toàn diện để góp phần hoàn thành mục tiêu kinh tế xã hội năm 2023./.

Nơi nhận:

- Phòng NN& PTNT;
- TT ĐU - TT HĐNH xã (b/c);
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã;
- Ban CĐ SX xã;
- Các đơn vị thôn,
- 02 HTX.NN;
- Lưu: VT,NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Đức

Lưu ý:

- Tiết Lập Xuân bắt đầu từ 04/02/2022 (14/01/2023 âm lịch); Cốc Vũ bắt đầu từ 20/4 (1/3 âm lịch), Lập Hạ bắt đầu từ 6/5 (17/3 âm

- Ngày 01/01/2023 (AL) trùng ngày 22/1/2023 dương lịch. Năm 2023 nhuận tháng 2 âm lịch.

Lịch bắc mạ các trà đôi với các xứ đồng thuộc khu vực ở phía trên đường tàu khó chủ động được nước cho phép bắc đầu lịch còn đối với các xứ đồng thuộc khu vực ở phía dưới đường tàu bắc mạ trung lịch và cuối lịch.

*** Kỹ thuật và phương thức canh tác:**

- Làm đất vùi lấp xác hữu cơ, cỏ dại, sâu bệnh hại, tháo nước vào ngâm ruộng trước khi bừa ruộng cấy 15 ngày, đồng thời bón vôi khử chua, diệt khuẩn. Yêu cầu cấy sâu, bừa kỹ, khi sử dụng các loại máy cơ khí nông nghiệp phục vụ làm đất cần đảm bảo kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu thâm canh.

- Sử dụng các loại phân bón phù hợp với từng chất đất, từng loại giống.

- Thực hiện đúng lịch thời vụ, tập trung bắc mạ dày xúc để cấy.

b. Rau màu các loại: Trồng thuần trong đất vườn hộ, đất màu và xen dậm trên các diện tích đất màu trồng ngô vụ Đông - Xuân.

3.2. Chăn nuôi.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho người dân hiểu và thực hiện tốt các nội dung trong Luật thú y đã quy định.

- Tập trung phát triển chăn nuôi cả về số lượng và chất lượng theo lợi thế của từng thôn xóm, từng bước hình thành các cụm chăn nuôi tập trung an toàn dịch bệnh.

- Tăng cường công tác ứng dụng khoa học kỹ thuật vào trong chăn nuôi.

4. Công tác phục vụ sản xuất.

- Gắn với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tiếp tục chỉ đạo các đơn vị HTX, thôn xóm nâng cấp các trục đường chính giao thông, thủy lợi nội đồng và các tuyến kênh mương đã xuống cấp nhằm đảm bảo phục vụ nhân dân sản xuất.

- Các HTX NN cần phát huy cao vai trò chức năng hoạt động để mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. UBND, ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp xã triển khai Đề án sản xuất vụ Xuân để các hợp tác xã có kế hoạch chủ động xây dựng đề án cho đơn vị mình và chuẩn bị các điều kiện để phục vụ thành viên HTX và nhân dân trong công tác sản xuất.

2. Các Hợp tác xã căn cứ chỉ tiêu, kế hoạch đề án thực hiện xây dựng đề án của mình. Quy hoạch vùng, cơ cấu giống làm tốt các khâu dịch vụ, giống, phân bón, bảo vệ điều tiết nước hợp lý, dự báo sâu bệnh để nhân dân biết phòng trừ phối hợp xử lý vi phạm trong sản xuất.

3. Ban chỉ đạo sản xuất xã căn cứ theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công có trách nhiệm bám sát thôn xóm để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt nội dung của đề án.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo tại các đơn vị thôn xóm ngay từ đầu vụ sản xuất.

2. Về công tác tuyên truyền.

Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để tuyên truyền rộng rãi các nội dung của đề án, tổ chức triển khai đề án đến tận cán bộ, nhân dân thông qua các cuộc họp chi bộ, họp thôn, họp đoàn thể, chi hội chi đoàn; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh.

3. Các giải pháp kỹ thuật.

3.1. Trồng trọt.

a. Cây lúa, Lạc, ngô

* **Lịch bắc mạ:** Bố trí bắc mạ các trà lúa từ ngày 12-15/01/2023 đến ngày 14-16/01/2023 để lúa trở vào thời điểm an toàn (Từ 25/4- 30/4/2023 và kết thúc trở trước 5/5/2023), Lạc trồng tria trước 20/2/2023, ngô kết thúc gieo tria trước ngày 26/2/2023.

Cây trồng	Cơ cấu giống	Phương thức gieo mạ	TGST (ngày)	Thời gian bắc mạ	Thời gian dự kiến cấy	
					Dương lịch	Âm lịch
Cây lúa	Nếp 98 Bắc thịnh	Mạ dày xúc Tất cả mạ đều phải phủ my lông	130-140	12-15/01/2023	01-03/2/2023	11-13/1/2023
	VNR20, HD11		125-130	15-17/1/2023	4-6/2/2023	14-16/1/2023
	Lai thơm 6		115-120	25-27/1/2023	13-15/2/2023	23-25/1/2023
Cây lạc	L14		120-125	5/2-20/2/2023	Kết thúc gieo tria trước 22/02/2023	
Cây Ngô	CP512,		105-115	20/1-20/2/2023		
	M4, M6, MX10, HN68, HN88, Ngô ngọt, P511, KN 7328, CP 511, CP512, P4311.		65-70 Ăn tươi 85-95 Thu hoạch khô	5-25/2/2023		

- Cơ cấu các giống L14 quy hoạch lạc các cánh đồng 20,9 ha tại các xứ đồng chòi, hào de, triềng lái bãi

+ Ngô Xuân

- Diện tích ngô 30 ha, năng suất 45 tạ /ha, sản lượng 135 tấn.

- Cơ cấu các giống CP512, MX4, MX6, M10, HN68, HN88, ngô ngọt, P511, KN 7328, CP 511, CP512,P 4311;

+ Rau màu các loại

Diện tích 15 ha; năng suất 65 tạ /ha, sản lượng 97,5tấn

2. Về chăn nuôi.

Duy trì và phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm thường xuyên nắm chắc và kiểm soát tình hình dịch bệnh để có kế hoạch chỉ đạo, ngăn chặn, tránh lây lan phát tán dịch bệnh. Chỉ đạo, vận động nhân dân tiêm phòng đợt 1/2023 cho tổng đàn gia súc gia cầm đạt tỷ lệ cao nhất.

- Tổng đàn trâu, bò : 400 con.

- Tổng đàn Lợn: 500 con.

- Tổng đàn gia cầm: 20.000 con.

3. Nuôi trồng thủy sản

Diện tích 7,5 ha; năng suất 3,5 tạ/ha, sản lượng: 26,25 tấn

Trong đó: + Ốc biêu đem 1 ha

+ Cá lúa 0,5 ha

+ Diện tích ao hồ nhỏ 6 ha

4. Về giao thông thủy lợi:

Nâng cấp sửa chữa và nạo vét các tuyến kênh mương cứng nội đồng, đường giao thông nội đồng để đảm bảo công tác sản xuất.

5. Về phát triển mô hình kinh tế.

Duy trì hoạt động các mô hình đã có đồng thời tập trung tuyên truyền vận động phát triển xây dựng các mô hình kinh tế mới cụ thể 05 MH mô hình nhỏ.

Chỉ tiêu cụ thể diện tích giao 02 hợp tác xã

Số TT	Tên Hợp Tác Xã	Tổng	Lúa	Lạc	Ngô	Rau các loại
1	Văn Thọ	232,7	151,7	62	14	5
2	Đức Minh	202,1	68,1	78	46	10
Tổng:		434,8	219,8	140	60	15

+ Chỉ tiêu: Phá bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn

TT	Tên Hợp Tác Xã NN	Chỉ tiêu	Diện tích (ha)	Ghi chú
1	Văn Thọ	50	30	
2	Đức Minh		20	
Cộng		50	50	

IV. Giải pháp.

1. Về công tác chỉ đạo.

+ Chỉ đạo các HTX thực hiện tốt các khâu dịch vụ.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch vùng sản xuất cụ thể theo hướng quy mô lớn, áp dụng công nghệ cao nhằm tạo ra giá trị hàng hóa sản phẩm và lợi nhuận.
- Tổ chức họp mở rộng cán bộ cốt cán toàn xã quán triệt chủ trương, chính sách của cấp trên.
- Đầu tư thâm canh cân đối, phòng trừ sâu bệnh kịp thời.
- Làm tốt công tác dự tính, dự báo về tình hình sâu bệnh trong sản xuất để người dân biết và chủ động đối phó.

Phần II

TRIỂN KHAI SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2023

I. Những thuận lợi - Khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Các đơn vị cung ứng giống trên địa bàn huyện đã đảm bảo các điều kiện sẵn sàng cung ứng giống phục vụ nhân dân.
- Hệ thống đường giao thông, kênh mương, thủy lợi nội đồng được đầu tư xây dựng, nâng cấp, tu sửa tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất.

2. Khó khăn:

- Sản xuất nông nghiệp tính bền vững, tính ổn định chưa cao, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, bị động trước sự biến động của thị trường, lợi nhuận thấp; đặc biệt biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan và khó lường gây ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất vụ Xuân.
- Việc liên kết bao tiêu sản phẩm với các Công ty, Doanh nghiệp số lượng chưa được nhiều. Đặc biệt là trong lĩnh vực trồng trọt các doanh nghiệp chưa có sự liên kết đầu tư sản xuất để gắn kết trách nhiệm, chia sẻ rủi ro với nông dân khi mất mùa do thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh.
- Việc tích tụ ruộng đất còn gặp nhiều khó khăn, bất cập người cần sản xuất thì không có, người có đất thì không cần sản xuất.

II. Quan điểm chỉ đạo.

Tập trung tái tạo tổng đàn gia súc, gia cầm đi đôi với đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn dịch bệnh. Ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất trên diện rộng theo hướng liên kết tập trung hàng hóa, tập trung quy mô lớn, vừa và nhỏ. Khai thác tối đa mọi tiềm năng, lợi thế, nguồn lực và điều kiện sinh thái của từng vùng để sản xuất các sản phẩm chủ lực có hiệu quả, giá trị kinh tế cao, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, công ty đầu tư liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích tụ ruộng đất phát triển đạt hiệu quả cao và bền vững; hạn chế tối đa tình trạng bỏ hoang không sản xuất.

III. Mục tiêu chỉ đạo sản xuất vụ Xuân 2023.

- 1. Trồng trọt:** * Tổng diện tích sản xuất vụ xuân: 434,8 ha. Trong đó:
 - + **Cây lúa:** 219,8ha, năng suất phấn đấu đạt 6,0 tấn/ha, sản lượng 1.318,8 tấn. Trong đó: sản xuất theo quy mô cánh đồng lớn là 30,9 ha (HTXNN Văn Thọ.)
 - Cơ cấu gồm 5 loại giống: VRN20, Bắc thịnh, Nếp 98, HD11; Lai thơm 6.
 - + **Cây Lạc:**
 - Diện tích lạc 140 ha, năng suất 3 tấn/ha, sản lượng 420 tấn.

- +Tổng đàn hươu 25 con
- +Tổng đàn lợn 500 con
- +Tổng đàn dê 64 con
- +Tổng đàn chó 500 con
- +Tổng đàn gia cầm 17.800

b. Công tác thú y: Thường xuyên kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch tại xã, triển khai kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát giết mổ, kinh doanh, vận chuyển gia súc, gia cầm.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

1. Tồn tại.

- Sự vào cuộc để tuyên truyền vận động nhân dân vào sản xuất chưa thường xuyên, việc dự thính dự báo các loại sâu bệnh còn chưa sâu.
- Công tác rà soát, thống kê tổng đàn chưa chính xác.
- Nhận thức về công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc của một số người dân còn hạn chế như việc mua con giống không rõ nguồn gốc, chưa chấp hành việc tiêm phòng cho đàn vật nuôi nên dẫn đến tỷ lệ tiêm phòng đạt chưa cao.
- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng phát triển 4 mô hình kinh tế 2 MH vừa 2 MH nhỏ. Chưa xây dựng sản phẩm OCOP và tiếp cận chính sách của tỉnh, huyện trong năm 2022.
- Việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất còn rất hạn chế.

2. Nguyên nhân:

a. Nguyên nhân khách quan:

- Nhân dân chưa chủ động trong công tác phòng trừ dịch bệnh, sâu bệnh xem nhẹ công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.
- Lực lượng lao động sản xuất nông nghiệp ngày càng ít già hóa, không mặn mà với sản xuất nông nghiệp dẫn tới quá trình thực hiện các khâu kỹ thuật trong canh tác chưa tuân thủ đúng quy trình.

b. Nguyên nhân chủ quan:

- Việc tuyên truyền, vận động, phổ biến các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất của tỉnh, huyện chưa thường xuyên dẫn đến việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ của cấp trên còn ít.
- Một số thành viên ban chỉ đạo sản xuất còn lơ là với nhiệm vụ, thiếu sâu sát với địa bàn đã được phân công, việc vào cuộc tham gia vận động, tuyên truyền các chủ trương, chính sách về sản xuất cho đoàn viên, hội viên chưa nhiều.
- Tuy BCĐ xã, hợp tác xã đã xây dựng kế hoạch, quy hoạch vùng sản xuất như công tác thực hiện quy hoạch vùng sản xuất. Một số hộ dân còn chủ quan, xem nhẹ

3. Bài học kinh nghiệm.

- Cần triển khai xây dựng kế hoạch, Đề án sản xuất sớm để nhân dân chủ động thực hiện việc chuẩn bị các khâu sản xuất.
- Phân công và giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong ban chỉ đạo phụ trách các hợp tác xã, đơn vị thôn xóm.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LIÊN MINH
Số: 340 /ĐA-UBND-NN&MT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Liên Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2022

ĐỀ ÁN
SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2023

PHẦN I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2022.

1. Trồng trọt.

- **Cây lúa:** Diện tích 219 ha /219,8ha đạt 99,6% năng suất 64,8 tạ/ha, sản lượng 1.351,6 tấn,

Cơ cấu các loại giống: Bắc hương 9, P6, VTNA2, Nếp các loại; HT1, Thái Xuyên 111.

- **Cây lạc xuân:** Diện tích 145 ha/140 ha đạt 103,5% năng suất 30 tạ/ha, sản lượng 450 tấn

- **Cây ngô:** Diện tích trồng xen 31,2 ha, năng suất 50 tạ/ha, sản lượng 156 tấn

- **Cây rau các loại:** Diện tích 10,2 ha, năng suất 70,6 tạ/ha, sản lượng 72 tấn,

- **Các loại cây và cây ăn quả khác.**

- Phát động phong trào Tết trồng cây trên toàn xã, chỉ đạo các thôn chăm sóc các loại cây bóng mát trên các trục đường giao thông để đảm bảo các tiêu chí NTM.

- Tuyên truyền vận động các hộ chỉnh trang và cải tạo vườn tạp nhằm phát triển kinh tế, đảm bảo tiêu chí xây dựng NTM. Đã xây dựng được 05 vườn mẫu và chỉnh trang 89 vườn hộ. (trong đó thôn Thọ Tường 23 vườn, thôn Thọ Ninh 19 vườn thôn Yên Phú 15 Vườn thôn Yên Mỹ 32 vườn với số lượng cây ăn quả các hộ trồng mới là 1.200 cây

Công tác phòng trừ sâu bệnh: Vụ Xuân năm 2022 BCĐ sản xuất nông nghiệp xã, HTX dịch vụ nông nghiệp đã chỉ đạo cán bộ chuyên môn thường xuyên phối hợp, kiểm tra, theo dõi tình hình sâu bệnh gây hại, phát hiện kịp thời các đối tượng sâu bệnh, tham mưu cho UBND xã ban hành các Công văn, thông báo chỉ đạo phòng trừ sâu, bệnh kịp thời. Bên cạnh đó sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn xóm trong việc tuyên truyền, đôn đốc người dân phòng trừ sâu, bệnh và ý thức của các hộ sản xuất đa số đã chủ động trong công tác phòng trừ, kết quả hầu hết diện tích lúa vụ Xuân được phòng trừ sâu, bệnh có hiệu quả.

- Công tác tập huấn: Ban chỉ đạo đã phối hợp trung tâm ứng dụng và chuyển giao công nghệ, BCĐ sản xuất huyện Đức Thọ về việc tổ chức tập huấn lịch thời vụ, phòng trừ sâu bệnh, phổ biến các chính sách nhà nước về phát triển sản xuất giúp người dân nắm bắt và thực hiện.

2. Lĩnh vực chăn nuôi.

a. Công tác chăn nuôi:

Tổng đàn năm 2022

+Tổng đàn trâu bò, bê nghé 330 con